

DANH SÁCH CA THI TIN HỌC VĂN PHÒNG (MOS)
NGÀY 2/4/2023 CA 3 : 10H30

STT	Họ và tên Full Name	Ngày sinh Date	Tháng sinh Month	Năm sinh Year	Số CMND ID Number	Số điện thoại/ Tel. Number	Môn 1 Exam 1	Ngày thi/ Test date	Ca thi	Phòng thi	Lớp
1	Trần Văn Quang	03	12	2006	038206005136	0989972743	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
2	Nguyễn Phúc Lâm	20	01	2006	038206031151	0335333042	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
3	Hoàng Thị Thanh Thúy	02	05	2006	040306000165	0965190658	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
4	Phan Trần Tuấn Anh	17	06	2006	052206000059	0888664768	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
5	Hồng Phan Gia Bảo	05	07	2006	052206006796	0983215260	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
6	Cao Đình Phú	13	09	2006	074206006730	0982956944	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
7	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	30	11	2006	074306001187	0934948126	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
8	Trương Ngọc Anh Thư	08	04	2006	075306000324	0963935963	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
9	Trần Gia Phúc	05	02	2006	079206000468	0986068678	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
10	Võ Hoài Phong	06	05	2006	079206004167	0704037425	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A10
11	Nguyễn Nho Minh Tường	10	08	2006	079206008008	0773100806	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
12	Trần Ngọc Minh Hưng	15	09	2006	079206008925	0825150906	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
13	Cao Xuân Long Ân	28	5	2006	079206020754	0779790866	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
14	Nguyễn Hoàng Đăng	30	08	2006	079206023549	0775155457	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
15	Nguyễn Hiếu Thịnh	28	11	2006	079206028652	0931852679	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
16	THÁI THÀNH ĐẠT	01	12	2006	079206031223	0799458823	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
17	Nguyễn Ngọc Thu Ngân	14	03	2006	079306000973	0388694931	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
18	Lê Thủy Tiên	18	10	2006	079306007559	0397355681	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A10
19	Hồ Trịnh Yến Ngọc	25	11	2006	079306008056	0937503674	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
20	Nguyễn Trương Minh Tuyền	04	09	2006	079306016500	0936951574	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A10
21	Đào Ngọc Như	03	08	2006	079306028232	0785856159	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
22	Nguyễn Thành Nhân	04	12	2006	083206000797	0332609113	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
23	Nguyễn Lê Khánh Hân	18	05	2006	086306000063	0767051602	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
24	Dương Khánh Quỳnh	05	09	2006	086306002092	0912568172	PP	02-Thg4	10:30	PM1	11A9
25	Nguyễn Thanh Thảo	13	12	2006	034306000192	0344821312	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
26	Nguyễn Thành Vinh	06	08	2006	038206000560	0335055315	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
27	Nguyễn Trung Hiếu	24	11	2006	038206026152	0349017391	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
28	Phan Hoàng Phương Nhi	12	10	2006	046306010633	0378980970	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
29	Võ Nguyễn Xuân An	05	10	2006	052206011744	0938130676	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
30	Ngô Thụy Nhã Uyên	03	03	2006	070306002243	0332283324	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
31	Lê Thị Phương Anh	15	4	2006	074306004482	0868744574	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
32	Nguyễn Tiến Đạt	10	05	2006	075206020901	0971984105	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
33	Nguyễn Doãn Trung Hiếu	30	10	2006	079204007542	0707367973	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
34	Nguyễn Trung Kiên	17	12	2006	079206020900	0378265604	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
35	Hồ Hà Hoàng Khương	14	06	2006	079206024099	0901670902	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
36	Trần Hưng Trí	06	08	2006	079206028785	0907165312	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
37	Lý Quốc Bảo	07	05	2006	079206037510	0936628946	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
38	Trần Khôi Nguyên	26	02	2006	079206040532	0347159726	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
39	Bùi Lê Đức Huy	23	06	2006	079206045874	0977863532	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
40	Trương Ngọc Thanh Bình	16	11	2005	079305038981	0906643454	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
41	Đặng Nguyễn Ngọc Anh Thư	26	03	2006	079306003830	0799761534	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
42	Nguyễn Ngọc Thảo Nguyên	01	08	2006	079306012562	0523855405	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
43	Đặng Kim Ngân	17	08	2006	079306040767	0367070469	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
44	Nguyễn Ngọc Hương	20	06	2006	079306044088	0856117788	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
45	Lê Dương Ngọc Ngân	02	07	2006	082306016540	0703193339	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
46	Nguyễn Đình Sang	02	12	2006	091206016383	0834975137	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A4
47	Đỗ Thị Mộng Nghi	20	02	2006	094306011440	0765764454	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5
48	Phan Tấn Đạt	01	12	2006	Thẻ HS + GKS	0815939678	PP	02-Thg4	10:30	PM2	11A5